

# NHỮNG BIẾN ĐỔI TRONG QUAN HỆ GIA ĐÌNH, XÃ HỘI TẠI CÁC XÃ NÔNG THÔN MỚI Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I HUỲNH VĂN SINH

Email: huynhvansinh@gmail.com  
Học viện cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

I NGUYỄN THỊ LỘC UYÊN

Email: n.tluyen@hcmca.edu.vn  
Học viện cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

## CHANGES IN FAMILY, SOCIAL RELATIONSHIPS IN NEW RURAL COMMUNES IN HO CHI MINH CITY

TÓM TẮT



ABSTRACT

Các mối quan hệ gia đình, xã hội của người nông dân Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) được hình thành dựa trên sự đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, khắc chế và dần thích nghi môi trường thiên nhiên và xã hội của vùng đất mới, tạo nên phong cách đặc trưng con người luôn coi trọng tình làng nghĩa xóm “bán anh em xa, mua láng giềng gần”. Trải qua 10 năm xây dựng nông thôn mới (NTM) ở TP.HCM, những biến đổi trong quan hệ gia đình, xã hội thích nghi với Chương trình xây dựng NTM luôn thể hiện đức tính vốn có của người nông dân yêu thương, giúp đỡ nhau cùng nhau vượt khó, có ý chí làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội.

**Từ khóa:** *Biến đổi, gia đình, nghĩa tình, nông thôn mới, xã hội*

The family and social relationships of farmers in Saigon - Ho Chi Minh City (HCMC) have been originated from solidarity, mutual assistance, overcoming and gradual adapting to the natural and social environment of the new land. This characteristic associated with farmers who have “preference for nearby neighbours rather than far-away relatives”. After 10 years of developing new rural in HCMC, changes in family and social relations adapted to the New Rural Development Program have always shown the inherent virtues of farmers who are caring, helpful in overcoming hardship, ambitious in creating prosperity for themselves, for their families and society.

**Keywords:** *Changes, family, sentimental, new rural development, society*

Con người Sài Gòn - TP.HCM nói chung và người nông dân ngoại thành nói riêng vốn xuất thân là lưu dân. Họ ra đi từ vùng Ngũ Quảng với nhiều thành phần khác nhau, chiếm đa số dân nghèo, mục đích cuối cùng mong sao cuộc sống tốt hơn vùng đất cũ, nhưng trên đường khẩn hoang vùng Đồng Nai - Bến Nghé là “Đồng Nai xứ sở lạ lùng, dưới sông sâu lội, trên rừng cọt um, trèo ghe sợ sâu cắn chum, xuống sông sợ đĩa, lên rừng sợ ma”, buộc mọi người phải đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, khắc chế và dần thích nghi môi trường thiên nhiên và xã hội của vùng đất mới, tạo nên đặc trưng phong cách con người mới luôn coi trọng tình nghĩa hơn vật chất xa hoa phù phiếm.

Tiền tài như phấn thổ,  
Nhơn nghĩa tựa thiên kim.

Trong quá trình xây dựng NTM ở TP.HCM, đức tính yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng vượt khó, có ý chí làm giàu lan toả từ gia đình, tới dòng họ và cả

xóm giềng, cộng đồng tại các xã. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP.HCM lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra mục tiêu tổng quát “phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình, huy động hiệu quả mọi nguồn lực và tận dụng thời cơ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”<sup>2</sup>. Đây được xem phương châm hành động, cũng là khẳng định về định hướng lâu dài trong việc xây dựng NTM trên địa bàn Thành phố thời gian tới. Trong bài viết này, chúng tôi nhận định khái quát về biến đổi trong quan hệ gia đình, xã hội tại các xã NTM, qua kiểm chứng thực địa với các chuyển điền dã quan sát tham dự và không tham dự suốt gần 10 năm qua<sup>3</sup>.

### 1. Những biến đổi trong mối quan hệ gia đình

Chúng tôi kiểm chứng các mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình như cha, mẹ, anh, chị, em ruột... về nề nếp của gia đình, đi cùng sự tương trợ giúp đỡ nhau trong cuộc sống dưới tác động của các chính sách đi cùng quá trình xây dựng NTM trong suốt gần 10 năm qua.

## CULTURE

Bảng 1.1 Số người sống trong gia đình

Số người/hộ	Tần số	Tỉ lệ %
1-3 người	174	23
4-6 người	292	39
7-12 người	286	38
<b>Tổng</b>	<b>752</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả bài viết)

Kết quả với tỉ lệ hộ qui mô 1-3 người chiếm tỉ lệ thấp nhất, cho thấy kiểu hộ 2 vợ chồng và một đứa con có xu hướng chung chưa nhiều; tỉ lệ 4-6 và 7-12 người/hộ chiếm tỉ lệ 39% và 38% cho thấy việc anh em, cùng cha mẹ sống chung là đa số, song do đặc thù của vùng nông thôn Thành phố thường gia đình cha mẹ nằm ở giữa, anh em bắt đầu xây nhà ở lan toả theo vùng diện tích đất đai mà gia đình có chiếm tỉ lệ phổ biến. Điều này nói lên truyền thống vùng NTM Thành phố luôn thể hiện tương trợ lực lượng lao động gia đình, vẫn công cho nhau khi làm nông nghiệp, chính “nhất cận thân, nhì cận lân” nói lên nguyên nhân quần cư từ gia đình lan toả ra xã hội, tới nay còn tương đối phổ biến.

Khi quan sát không tham dự, phỏng vấn sâu cho thấy hầu hết đều cho ý kiến chưa hẳn như kết quả định lượng. Một xu hướng đang diễn ra là càng xa trung tâm, cấu trúc gia đình lớn tương đối chặt chẽ, bền vững. Đặc biệt có xã như Thái Mỹ, Trung Lập Thượng, Phú Mỹ Hưng của huyện Củ Chi cấu trúc nhà 3-4 thế hệ sống chung hoà thuận còn khá nhiều. Ngược lại, càng gần lõi trung tâm, xu hướng gia đình lớn giảm rất lớn, có những xã không còn gia đình, vì bán đất đai hết, phiêu bạt về tận các tỉnh lân cận sinh sống chẳng hạn một số xã ở Hóc Môn, Nhà Bè, Bình Chánh đang có xu hướng này ngày càng lớn. Ý kiến của Đ.T.L xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi: “Khu đất này có ba thế hệ sinh sống chung với nhau, cả anh em, bà con xúm lại trong khu vực này thôi, hữu sự giúp nhau, làm gì cũng giúp lẫn nhau, vì công việc làm nông phải cần có nhiều người, đôi công trong gia đình dòng họ với nhau”. Vùng đô thị hoá Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn được T.T.N nêu ra khác rất nhiều: “Đất vùng này đất đỏ lấm, đô thị hoá hết rồi, lấy gì mà còn hộ gia đình 3 - 4 thế hệ, cả xã Thới Tam Thôn này hầu như bán đất hết, mỗi người một xứ, có tiền thì đi thôi, chứ ở đây có làm ăn gì được đâu”.

Bảng 1.2. Hộ gia đình gương mẫu

Mức độ	Tần số	Tỉ lệ %	Xếp hạng
Gia đình nề nếp; ông, bà, cha, mẹ gương mẫu	522	43.6	1
Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ, tương trợ giúp đỡ mọi người	354	29.5	2
Gia đình gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	322	26.9	3
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1198</b>	<b>100.0</b>	

(Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả bài viết)

Mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, thể hiện qua các hành vi cụ thể: Tôn trọng các thành viên gia đình điểm trung bình tương ứng là 2.81, nghĩa là sự tôn trọng ý kiến lẫn nhau, lắng nghe được thể hiện ở mức độ thường xuyên. Tôn trọng mọi người trong gia đình cũng là hành vi được thể hiện thường xuyên nhất so với các hành vi khác; Hành vi Trách nhiệm với thành viên gia đình có điểm trung bình là 2.81, tức cũng ở mức độ thường xuyên; Đoàn kết với thành viên gia đình điểm trung bình tương ứng là 2.78. Qua đây, việc bảo lưu các giá trị thuần phong mỹ tục của gia đình còn ở mức độ khá tốt. Kết quả cho thấy vùng nông thôn vẫn còn lưu giữ các giá trị văn hóa truyền thống trong tiến trình xây dựng NTM.

Qua phỏng vấn sâu xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn dù có mức độ đô thị hoá rất cao, song vẫn còn có ý kiến cho rằng chính sự gương mẫu của ông bà cha mẹ là nền tảng cho sự tồn tại nề nếp gia đình, yêu thương giúp đỡ nhau, T.T.N chia sẻ: “Anh em tôi dù hiện nay mỗi người mỗi việc, ở mỗi nơi, nhưng có gì cần chia sẻ, giúp đỡ không có tiền bạc cũng có về mặt tình cảm, nhắc nhở nhau, hỗ trợ nhau bằng nhiều cách để vươn lên trong cuộc sống. Chính hình ảnh cha mẹ tôi, rồi tôi và chồng thì các con sẽ làm theo”. Qua ý kiến của T.V.H xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn làm sáng tỏ hơn: “Dù có thay đổi gì đi nữa, thì nề nếp của gia đình, rồi tình làng nghĩa xóm của gia đình tôi luôn phải giữ. Nếu bất hoà, nói không ai nghe thì gia đình còn gì nữa chứ, trật tự đảo lộn, trong nhà không tốt thì nói ai nghe”.

Qua ý kiến đánh giá trên, mức độ quan hệ gia đình luôn còn đó giá trị nhận thức, tình cảm từ truyền thống văn hóa, được phát huy thời gian qua tại các xã NTM TP.HCM, luôn có mối quan hệ biện chứng với nhau tạo thành diện mạo hiếu đạo trong cuộc sống gia đình; hiếu hòa biết thương yêu nhau, đùm bọc nhau.

Bên cạnh những gia đình tôn trọng nề nếp truyền thống gia đình, đạo đức thì có một số gia đình đang có những phát sinh mâu thuẫn. Chính việc mưu sinh, tác động của đô thị hoá nhanh, đồng tiền đã làm cho các mối quan hệ cha mẹ, anh em trong gia đình trở mặt nhau, tình trạng “Nồi da, xáo thịt” diễn ra không phải là hiếm tại các xã NTM. Như chia sẻ T.T.N xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn: “Ở ấp Tam Đông 1 này, anh em đánh nhau như cơm bữa cũng vì chia đất đai thôi, rồi dẫu, rêu, chửi rửa nhau thôi khỏi chê. Xưa không tiền hạnh phúc, gia đình nói nhau nghe, giờ chút đỉnh đất đai anh em quay mặt nhau, sứt đầu mẻ trán”.

Từ thực trạng trên, cần được đề cao nhiều hơn tính nêu gương của các bậc cha mẹ, anh em trong gia đình, nền tảng giáo dục gia đình luôn là thước đo các giá trị này. Bởi lẽ, do quá trình phân hóa giàu nghèo, khoảng

## CULTURE

cách chênh lệch về trình độ học vấn, giữa thành thị và nông thôn... Đặc biệt là do quá trình đô thị hóa vùng cận thị nhanh chóng như hiện nay (Xuân Thới Thượng, Thới Tam Thôn, Nhơn Đức, Tân Thông Hội, Tân Kiên, Bình Chánh, Vĩnh Lộc A, Vĩnh Lộc B) thì tài sản đất đai của cải gia đình đem ra tranh chấp “một mất, một còn” làm mất tình nghĩa ruột thịt anh em với nhau của một bộ phận gia đình nông dân ngoại thành Thành phố ta hiện nay.

### 2. Biến đổi các mối quan hệ xã hội

Ở Nam Bộ phổ biến là các mối quan hệ hàng ngang chủ yếu “Bán anh em xa mua láng giềng gần”, từ đây “Tôi lừa tất đèn có nhau” trở thành khẩu ngữ mỗi khi làng xóm có việc, chèo gánh chợ nhau. Trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo chương trình xây dựng NTM 10 năm qua, đòi hỏi tư duy trong các mối quan hệ rộng mở hơn, phối hợp cùng nhau, trao đổi học tập nhau nhiều hơn. Đó chính là lợi thế của không gian mở nông thôn ở TP.HCM luôn động và mở. Việc nghiên cứu quan hệ xã hội tại vùng nông thôn TP.HCM được nhiều nhà nghiên cứu đúc kết, theo Trần Ngọc Thêm nhận xét: “Sống hết mình, sẵn sàng đùm bọc, sẻ chia, kiểu hôm nay có tiền thì dốc túi đãi nhau, ngày mai thiếu thì tính sau. Bởi người Nam Bộ có tính hào hiệp, thích làm việc thiện nên đất Nam Bộ mới là nơi có sáng kiến phát động phong trào “xây nhà tình nghĩa” (từ năm 1982), “xóa đói giảm nghèo” (từ năm 1992). Câu truyền hình “Tết làm điều hay” bán đầu giá cây đào, cây mai lấy tiền giúp người nghèo ăn tết là do Đài truyền hình TP.HCM tổ chức hai năm liền (2007-2008) ở hai đầu Hà Nội và TP.HCM, những người trả giá cao nhất, rộng rãi nhất là các doanh nhân phía Nam”<sup>4</sup>. Đây được xem các mối quan hệ xã hội nông thôn (tình làng xóm, láng giềng) vẫn còn trong giao tiếp hàng ngày ở vùng nông thôn Thành phố, giúp đỡ khó khăn, chia vui, sẻ buồn, coi trọng cái tình cái nghĩa hơn vật chất xa hoa. Song Tôn Nữ Quỳnh Trân cũng cảnh báo: “vùng đô thị hoá cao thì các mối gắn kết cũng nhạt nhẽo đi, do có nhịp sinh hoạt riêng, khác nhau, ngay vai trò hoà giải ở nông thôn 34,2% cao hơn vùng đô thị hoá 26,1%”<sup>5</sup>. Điều này cho thấy quá trình đô thị hoá cao, mật độ giãn dân, nhập cư lớn đã làm phần nào truyền thống này bị phai nhạt dần theo biên độ giãn dân trung tâm.

Mức độ	Số lượng				Trung bình	Xếp hạng
	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ	Tổng		
Tôn trọng những người cùng xóm ấp	607	139	6	734	2.82	1
Đoàn kết với người cùng xóm ấp	579	153	20	752	2.76	2
Trách nhiệm với người cùng xóm ấp	500	238	14	752	2.66	3
Hợp tác với người cùng xóm ấp	454	276	16	752	2.60	4

(Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả bài viết)

Kết quả cho thấy mức độ tương trợ khá cao: Tôn trọng mọi người cùng xóm ấp là hành vi thể hiện khá tốt với điểm trung bình cao nhất là 2.82. Đoàn kết với người cùng xóm ấp điểm trung bình tương ứng là 2.76; Trách nhiệm với người cùng xóm ấp điểm trung bình tương ứng là 2.66. Kết quả trên cho thấy tình nghĩa, phẩm chất nhân ái, luôn chứa đựng từ tiềm thức con người nông dân Thành phố. Đây được xem khuôn thước cổ vũ các chương trình đoàn kết tương trợ xóm giềng, sống có trách nhiệm với cộng đồng, giúp đỡ đồng bào hoạn nạn; hưởng ứng phong trào đền ơn đáp nghĩa, cuộc vận động vì người nghèo,... kích thích các phẩm chất tốt của người nông dân trong tiến trình xây dựng Thành phố văn hoá, hiện đại luôn chất chứa nghĩa tình đi cùng nâng chất NTM thời gian tới.

Mức độ	Số lượng				Trung bình	Xếp hạng
	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ	Tổng		
Tôn trọng những người ngoài xóm ấp	604	137	11	752	2.79	1
Đoàn kết với người ngoài xóm ấp	513	226	13	752	2.67	2
Hợp tác với người ngoài xóm ấp	465	263	24	752	2.59	3
Trách nhiệm với người ngoài xóm ấp	427	295	13	752	2.57	4

(Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả bài viết)

Kết quả hành vi Tôn trọng những người ngoài xóm ấp thể hiện cao nhất với điểm trung bình 2.79, các hành vi khác đều ở mức thể hiện thường xuyên với trung bình đều lớn hơn 2.5. Các quan hệ ứng xử cộng đồng trong giao tiếp xã hội đánh giá đúng về con người, thể hiện tinh thần tương thân tương ái, chia sẻ nhau khi có hữu sự. Hành vi Tôn trọng mọi người và Đoàn kết với mọi người được đánh giá cao nhất trong các hành vi thể hiện mối quan hệ giữa người dân với những người ngoài cộng đồng, ngoài xóm ấp. Chúng tôi cho rằng, các mối quan hệ xã hội ở các xã NTM vẫn còn ít nhiều tính chất cảm xúc, một thời mở cõi bao lớp lưu dân “trọng nghĩa, khinh tài”. Trao đổi với N.V.S - cán bộ văn hoá phụ trách giảm nghèo của xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi với việc hỗ trợ lẫn nhau, vươn lên trong cuộc sống: “Vấn đề an cư của xã được quan tâm thời gian qua, mỗi gia đình (hoàn toàn tự nguyện) có đóng góp cho bà con, chòm xóm trong ấp. Từ đây làm cho tình nghĩa lối xóm, láng giềng được thắt chặt hơn, người cho và người nhận đều vui vẻ, vì họ xem như đã làm tròn bổn phận với người mình cần giúp đỡ”.

Qua khảo sát cho thấy chính diễn biến phức tạp của quá trình đô thị hoá, ảnh hưởng ít nhiều đến các mối quan hệ xã hội ở nông thôn Thành phố. Ý kiến T.V.O xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè tỏ ra không hài lòng với những thay đổi trong tình nghĩa láng giềng hiện nay: “Tôi thấy tình nghĩa làng xóm không còn cảnh anh cần gì, tôi giúp. Ngày trước, chưa kịp mở miệng ra về

chén cơm, dầu hết đã có người giúp đỡ, nhiều khi nghèo vậy mà tình làng nghĩa xóm đâu đó còn. Bây giờ không hiểu nỗi bọn nhỏ chỉ có tiền mới làm”.

Từ những ý kiến trên, phần nào mô tả các mối quan hệ xã hội, ứng xử từ gia đình tới làng xóm đang có những thách thức nhất định tại các xã xây dựng NTM hiện nay. Một số biểu hiện “bất thường” trong quan hệ truyền thống giữa những người ruột thịt trong gia đình có chiều hướng ngày càng rõ hơn, một khi đồng tiền đang chiếm dần quan hệ gia đình và xã hội. Đây là vấn đề cần được quan tâm thỏa đáng vì nếu không có những tác động chủ động và có mục tiêu thì các xã hiện đang và sẽ tiếp tục xây dựng NTM sẽ không còn giữ được đặc thù nông thôn khi vùng đất họ đang sinh sống trở thành những thị trấn ồn ào, không khác gì các đô thị đã có trước đó. Bởi lẽ, hiện đại nông thôn cần có sự khác biệt với hiện đại đô thị, các mối quan hệ gia đình, láng giềng nông thôn phải có những đặc thù của nông dân và nông nghiệp Việt Nam.

### Kết luận

Qua kết quả khảo sát, các mối quan hệ trong gia đình vẫn còn lưu giữ các giá trị riêng, trở thành là rường cột, trụ đỡ của xã hội. Gia đình tốt là một chỗ dựa vững chắc cho các thành viên trong gia đình mình trước những thách thức quá trình đô thị hoá, hiện đại hoá nông thôn hiện nay. Thêm vào đó, truyền thống văn hóa vốn có của người nông dân Thành phố vẫn còn đó “bán anh em xa, mua láng giềng gần”; “tôi lừa tất đèn có nhau”; “trung thân, trọng ái”; “tình làng nghĩa xóm” là một nhu cầu sống động trong quá trình xây dựng NTM mới. Một mặt, việc đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật tương đối hoàn chỉnh, tiện dụng thì đi theo là “những nhóm lợi ích” bắt đầu lợi dụng kẽ hở của pháp luật để trục lợi, làm lệch lạc chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước ta. Đây là vấn nạn thấy rõ được tại các xã với biến động đô thị hoá quá cao, vô hình dung đã biến khung cảnh thơ mộng, an lành của vùng nông thôn trở thành nơi xung đột lợi ích từ gia đình ra xã hội, xích mích tranh chấp láng giềng, gây diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội.

## CHÚ THÍCH

<sup>1</sup>Trần Văn Giàu, 1987, *Địa chí Văn hoá TP.HCM, tập 1: Lịch sử*, Nxb. Tổng hợp TP.HCM, tr.236.

<sup>2</sup>Đảng bộ TP.HCM, 2020, *Văn kiện Đại hội lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025*, Nxb. Tổng hợp TP.HCM, tr.163.

<sup>3</sup>Số liệu định lượng, định tính được trích dẫn từ kết quả nghiên cứu luận án tiến sĩ “Biến đổi đời sống văn hoá trong quá trình xây dựng nông thôn mới tại TP.HCM” năm 2021, do chính tác giả thực hiện trong suốt 10 năm.

<sup>4</sup>Trần Ngọc Thêm, 2008, *Tính cách văn hoá người Việt ở Nam Bộ, phần Tính trọng nghĩa*, đoạn 5.

<sup>5</sup>Tôn Nữ Quỳnh Trân, 1999, *Văn hoá làng xã trước sự thách thức của đô thị hoá tại TP.HCM*, Nxb. Trẻ, tr.188.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng bộ TP.HCM (2020), *Văn kiện Đại hội lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025*. TP.HCM: Tổng hợp.
2. Huỳnh Văn Sinh (2021), “Biến đổi đời sống văn hoá trong quá trình xây dựng NTM TP.HCM”. *Luận án Tiến sĩ*, TP.HCM: Đại học Quốc gia.
3. Thành uỷ TP.HCM (2016), *Những vấn đề chủ yếu của văn kiện Đại hội Đảng bộ TP.HCM nhiệm kỳ 2015-2020*, TP.HCM: Tổng hợp.
4. Tôn Nữ Quỳnh Trân (1999), *Văn hoá làng xã trước sự thách thức của đô thị hoá tại TP.HCM*, NXB Trẻ.
5. Trần Ngọc Thêm (2008), *Tính cách văn hoá người Việt Nam ở Nam bộ như một hệ thống*, Truy xuất từ <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/van-hoa-viet-nam/van-hoa-nam-bo/408-tran-ngoc-them-tinh-cach-van-hoa-nguoi-viet-nam-bo.html>.
6. Trần Văn Giàu (1987), *Địa chí Văn hoá TP.HCM, tập 1: Lịch sử*, TP.HCM: NXB Tổng hợp.